| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĨNH CỬU**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: **151**/2024/HSST
Ngày: 14-11-2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU – TỈNH ĐỒNG NAI

***Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Trương Thị Diệp

- *Các Hội thẩm nhân dâ*n: 1. Ông Huỳnh Bình

2. Ông Lê Văn Mỳ

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*: Ông Lê Đình Vạn

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Tất Bắc – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2024/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 133/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

**Phùng Kim D** (tên gọi khác: không), sinh năm 1996, tại Đ; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Ấp A, xã V, huyện V, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Như trên; Nghề nghiệp: Tài xế; Chức vụ: Không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phùng Kim H, sinh năm 1959 và bà Trần Sám M, sinh năm 1960; Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1997 và có 02 con sinh năm 2017 và sinh năm 2019.

Tiền án: Ngày 15/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 01 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 21/7/2022.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 11/7/2024, chuyển tạm giam theo Lệnh số 233/LTG ngày 20/7/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang giam giữ tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu – Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Phùng Kim D thường sử dụng trái phép chất ma túy nên biết người tên N (không rõ họ, địa chỉ) bán ma túy tại chợ Sông Trầu thuộc địa phận xã Bắc Sơn, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai. Khoảng 17 giờ ngày 11/7/2024, bị cáo D sử dụng điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus gắn sim số 0964.139…. gọi điện thoại cho N có số máy 0934.467…. hỏi mua ma túy với giá 500.000đ. N đồng ý và thống nhất với bị cáo D giao dịch mua bán tại khu vực chợ Sông Trầu. Khoảng 20 giờ cùng ngày, bị cáo D điều khiển xe mô tô gắn biển số 60B7-360.85 từ ấp 1, xã V, huyện V đến điểm hẹn đưa cho N 500.000đ và một bịch nylon chứa ma túy. Bị cáo D cầm bịch ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe mô tô về nhà.

Đến khoảng 20 giờ 50 phút cùng ngày, bị cáo D điều khiển xe lưu thông trên đường DT 767 đến đoạn nhà thờ Thuận An thuộc khu phố 6, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu thì gặp lực lượng Công an tỉnh Đồng Nai phối hợp Công an huyện Vĩnh Cửu và Công an thị trấn Vĩnh An đang tuần tra. Bị cáo D lo sợ và thả bịch ma túy đang cầm trên tay xuống đất thì bị Công an phát hiện bắt người phạm tội quả tang và lập hồ sơ chuyển Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý theo quy định pháp luật.

**Vật chứng thu giữ gồm**:

- 01 (một) bịch nylon chứa tinh thể màu trắng đã được niêm phong.
- 01 (một) xe mô tô biển số 60B7-360.85.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

* Tại Kết luận giám định số 1437/KL-KTHS ngày 18/7/2024 của Giám định viên Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy có khối lượng 0,6715 gam loại Methamphetamine. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số 1437/KL-KTHS.

Tại cáo trạng số 147/CT-VKSBH ngày 21 tháng 10 năm 2024, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu truy tố bị cáo Phùng Kim D, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội nêu tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo theo điều khoản và tội danh như đã nêu trên; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng tặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt: Bị cáo Phùng Kim D mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo D không có ý kiến bào chữa, tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Kim D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 20 giờ 50 phút, tại khu vực thuộc tổ A, khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ, bị cáo Phùng Kim D thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine, có khối lượng 0,6715gam.

[3] Về tội danh: Xét thấy, lời khai của bị cáo D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo D có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma tuý, là nguyên nhân làm gia tăng những tệ nạn xã hội và tội phạm hình sự; gây tác hại cho sức khỏe và gây ảnh nghiêm trọng đến trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo cũng đủ nhận thức và biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn cho người sử dụng và đối với xã hội và nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật

và cố tình vi phạm. Nên cần có mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và có tác dụng răn đe, đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục phạm tội nên phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Với tình tiết giảm nhẹ trên, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng trong vụ án:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ số lượng ma túy còn lại sau giám định trong niêm phong số 1437/KL-KTHS.

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus của bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Đối với (một) xe mô tô biển số 60B7-360.85, không có dữ liệu đăng ký quản lý phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, được cấp cho anh Vương Văn T. Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Vĩnh Cửu tiếp tục xác minh, và xử lý sau.

[8] Đối với đối tượng tên N bán ma túy cho bị cáo D, hiện chưa xác định được họ, tên, địa chỉ. Yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý theo quy định pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo Phùng Kim D phải chịu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với phần trình bày và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu tại phiên tòa, xét thấy phù hợp với những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định về vụ án.

Vì các lẽ trên:

## QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các Điều 135, Điều 136, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Phùng Kim D** phạm tội"Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Phùng Kim D** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt quả tang và tạm giữ ngày 11/7/2024.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ lượng ma túy sau giám định được niêm phong số 1437/KL-KTHS ngày 11/7/2024, tên đối tượng Phùng Kim D (1996) ngoài phong bì có chữ ký Giám định viên Phạm Thị Hương Mai và đại diện CQ CSĐT Nguyễn Như Anh).

- Tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8 plus của bị cáo dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/10/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Phùng Kim D phải nộp số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phùng Kim D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục thi hành án huyện Vĩnh Cửu;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trương Thị Diệp**